

**PHỤ LỤC I**  
**PHÂN KHAI KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2020**  
**HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI - HUYỆN VÂN CANH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
<b>I</b>	<b>Huyện Vân Canh</b>					<b>26.304,0</b>
<b>1</b>	<b>Xã Canh Liên</b>					<b>4.384,0</b>
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>					
a	Xây dựng bê tông xi măng làng Kà Nâu	Làng Kà Nâu	600m	2019	1.000	336
b	Đường BTXM từ nhà ông Lĩnh đến chân dốc Gió làng Kà Bông	Làng Kà Bông	600m	2020	1.200	1.100
c	Xây dựng đường BTXM nội bộ làng Kà Bông (Đoạn từ nhà văn hóa đến nhà bà Thứ, nhà ông Tâm đến nhà ông Tự)	Làng Kà Bông	300m	2020	831	488
	<i>Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa</i>					
d	Nhà văn hóa , tường rào cổng ngõ, sân bê tông nhà văn hóa làng Canh Tiến	Làng Canh Tiến	152m <sup>2</sup>	2019	2.000	530
đ	Sân bê tông nhà văn hóa làng Cát	Làng Cát	400m <sup>2</sup>	2020	300	270
e	Nhà văn hóa làng Kon Lót (Sân bê tông, nhà vệ sinh)	Làng Kon Lót	300m <sup>2</sup>	2020	500	180
g	Nhà văn hóa làng Kà Bông	Kà Bông	152,93m <sup>2</sup>	2019	1.400	230
	<i>Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm</i>					
h	Nghĩa địa làng Kà Bông (đường từ nhà ông Bên đến nghĩa địa, cổng, tường rào, cột mốc)	Làng Kà Bông	2ha	2019	600	100
i	Nghĩa địa làng Kon Lót (Đường từ nhà bà Loan đến nghĩa địa, cổng, tường rào, cột mốc)	Làng Kon Lót	Dài 800m, 2ha	2020	1.250	1.150

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
<b>I</b>	<b>Huyện Vân Canh</b>					<b>26.304,0</b>
2	<b>Xã Canh Hòa</b>					<b>4.384,0</b>
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>					
a	Nâng cấp đường liên thôn Canh Thành - Canh Lãnh (Giai đoạn 1)	Canh Thành, Canh Lãnh	4.700m	2020	1.430	1.300
	<i>Tiêu chí 4: Điện</i>					
b	Kéo điện vào khu dân cư dọc QL 19C làng Canh Thành	Canh Thành	450m	2020	752	684
	<i>Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa</i>					
c	Sân vận động xã Canh Hòa	Canh Thành	10.100 m2	2020	1.540	1.400
d	Sân thể thao làng Canh Phước	Canh Phước	500m2	2020	1.100	1.000
3	<b>Xã Canh Thuận</b>					<b>4.384,0</b>
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>					
a	Xây dựng kè đầu làng Cà Bung	Làng Cà Bung	250m	2020	1.100	1.000
b	Đường BTXM nội bộ làng Hà Văn Trên, Cà Bung và Cà Xim, xã Canh Thuận	Làng Hà Văn Trên, Cà Bung và Cà Xim	150m	2020	550	500
c	Tuyến từ đường liên xã đến Đất Lai	Làng Hà Văn Trên	1.400m	2020	1.100	1.000
d	Tuyến đường liên xã đến đất ông Thọ	Làng Hà Văn Dưới	141,56m	2018	351	2
đ	BTXM tuyến từ đường liên xã đi ngã ba tâm tình	Làng Cà Te	356,8m	2017	911	1
	<i>Tiêu chí 3: Thủy lợi</i>					
e	Tuyến từ bể nước sạch Cà Xim đến kênh mương BTXM cũ hồ làng Trội	Làng Cà Xim	1.809,5 m	2017	2.329	63
	<i>Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa</i>					
g	Xây dựng nhà văn hóa kết hợp khu sinh hoạt cộng đồng xã Canh Thuận	xã Canh Thuận	504,3 m2	2020	4.518	1.518
h	Xây dựng sân BTXM nhà văn hóa làng Hà Văn Dưới	Làng Hà Văn Dưới	1.000m2	2020	330	300
4	<b>Xã Canh Hiến</b>					<b>4.384,0</b>

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
<b>I</b>	<b>Huyện Vân Canh</b>					<b>26.304,0</b>
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>					
a	BTXM từ nhà ông Hứa đến đất lớn (Cây sộp đèo)	Chánh Hiển	1,5km	2020	1.257	300
b	BTXM đường từ dọc kênh N4 đến nhà ông Tiếng	Chánh Hiển	1,15km	2020	964	700
c	BTXM các đường xã Canh Hiển: Đường từ ngã ba đến khu gò giữa; nhà ông Khiêm đến chợ; từ nhà ông Lem đến nhà ông Định	Thanh Minh, Tân Quang	800m	2020	838	430
d	Bê tông hóa đường từ trạm bảo vệ rừng phòng hộ đi đến hồ Quang Hiển	Thanh Minh	GTNT loại B 3,8km	2020	3.184	990
đ	<i>Tiêu chí 5: Trường học</i>					
e	Xây dựng lớp Mẫu giáo bán trú Canh Hiển (Hạng mục: Tường rào, cổng ngõ)	Tân Quang	5000m <sup>2</sup>	2020	2.000	500
	<i>Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa</i>					
g	Xây dựng nhà văn hóa kết hợp khu sinh hoạt văn hóa xã	Hiển Đông	1110m <sup>2</sup>	2018	2.750	251
h	Xây dựng nhà văn hóa kết hợp khu sinh hoạt văn hóa xã (hạng mục: Tường rào, cổng ngõ, sân thể thao)	Hiển Đông	2967m <sup>2</sup>	2019	888	454
i	Sân thể thao thôn Chánh Hiển	Chánh Hiển	san ủi mặt bằng, xd tường rào cổng ngõ 5000m <sup>2</sup>	2020	400	380
k	Sân thể thao thôn Hiển Đông	Hiển Đông	san ủi mặt bằng, xd tường rào cổng ngõ, sân bê tông 900m <sup>2</sup>	2020	400	379
<b>5</b>	<b>Xã Canh Hiệp</b>					<b>4.384,0</b>
a	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>					
b	BTXM nội bộ làng Canh Giao (từ nhà ông Dù đến bể nước sinh hoạt)	Làng Canh Giao	300m	2020	440	372
c	BTXM từ suối Cây Lội đến bãi rác	Làng Suối Đá	1000m	2020	1.327	1.062

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
<b>I</b>	<b>Huyện Vân Canh</b>					<b>26.304,0</b>
d	Đầu nối BTXM Hiệp Tiến từ suối Khúc đi Nha sam <i>Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa</i>	Làng Hiệp Tiến	700m	2020	842	702
đ	Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng xã <i>Tiêu chí 8: Thông tin và Truyền thông</i>	Thôn 4	375m <sup>2</sup>	2018	2.423	239
e	Sửa chữa, nâng cấp đài truyền thanh xã <i>Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm</i>	Thôn 4	70m <sup>2</sup>	2020	750	600
g	Xây dựng nghĩa địa xã	Thôn 4	15.000m <sup>2</sup>	2019	2.500	509
h	Xây dựng nghĩa địa giai đoạn II	Thôn 4	9.000m <sup>2</sup>	2020	1.125	900
<b>6</b>	<b>Xã Canh Vinh</b>					<b>4.384,0</b>
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>					
a	Bê tông GTNT tuyến từ ngõ Tâm đến giáp Phước Thành	Thôn An Long 1	0,5km	2020	651	510
b	Bê tông GTNT tuyến từ ngã ba nhà ông Huỳnh đến giáp sông Hà Thanh (ngõ Chạng)	Thôn An Long 1	0,15km	2020	196	154
c	Bê tông GTNT tuyến từ cây Sung đến ngõ Phúc	Thôn An Long 1	0,15km	2020	196	154
d	Tràn, đường trục chính nội đồng đảm bảo hàng hóa vận chuyển thuận tiện quanh năm đồng bà Mẹo	Thôn Hiệp Vinh 1	Dài 300m, mái 1,5m. Đường 200m	2020	1.015	1.000
đ	Đường cấp phối GTNT thôn Tăng Hòa, gồm: Tuyến từ ngõ Nguyễn Thị Em đến Chùa Tăng Hòa; Tuyến từ ngõ Châu đến ngõ Nguyễn Văn Thứ; Tuyến từ ngõ Lê Văn Sáu đến nghĩa địa thôn Tăng Hòa	Thôn Tăng Hòa	1 km	2020	425	255
e	Đường cấp phối GTNT + GTNĐ tuyến từ ngõ Tính đến Cù ông Thông	Thôn Tăng Lợi	1,5km	2020	650	230
g	Tuyến cấp phối GTNĐ từ đường bê tông đến Miếu xóm 2	Thôn Hiệp Vinh 1	0,6Km	2020	278	265
	<i>Tiêu chí 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn</i>					

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Quy mô đầu tư xây dựng	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Dự toán xây dựng	Phân khai vốn theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh
<b>I</b>	<b>Huyện Vân Canh</b>					<b>26.304,0</b>
h	Sửa chữa nâng cấp chợ Đình	Thôn An Long 2	Sửa chữa sân bê tông; Nâng cấp lều chợ; tường rào và hệ thống thoát nước	2020	800	766
	<i>Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm</i>					
i	San ủi mặt bằng và hệ thống thoát nước Nghĩa trang Nhân dân thôn Kinh Tế	Thôn Kinh tế	2 ha	2020	1.100	1.050